

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ CỔ PHIẾU QUỸ
LIST OF STATE SHAREHOLDERS, STRATEGIC SHAREHOLDERS, MAJOR SHAREHOLDERS, AND TREASURY SHAREHOLDERS

Số văn bản/No: 257.../TPHN ngày/date 14 tháng/month 7 năm/[year 2026

Tên Công ty: **CTCP Thực phẩm Hữu Nghị - Huu Nghi Food Joint Stock Company**

Mã chứng khoán: **HNF**

Ngày chốt danh sách sở hữu: **30.06.2026**

STT/No	Tên cá nhân/tổ chức Name of individual/organization (người đại diện)/(representative)	Phân loại cổ đông/Classification of shareholders				Số Căn cước/Số ĐKKD/Identifi cation number	Ngày cấp/Date of issue	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/Securities trading account (if any)	Số lượng CP nắm giữ/Number of shares held	Tỷ lệ CP nắm giữ /Percentage of shares held(%)	Ghi chú/notes
		Cổ đông nhà nước/State shareholders	Cổ đông chiến lược/Strategic shareholder	Cổ đông lớn/Major shareholder	Cổ phiếu quỹ/Treasur y shares						
A01	A02	A03	A04	A05	A06	A07	A08	A09	A10	A11	A12
1	Công ty TNHH một thành viên DNA holding (chuyển dổi loại hình từ Công ty cổ phần DNA Holding)/DNA Holding One-Member Limited Liability Company (converted from DNA Holding Joint Stock Company)	Không	Không	Có	Không	2301054242	10/10/2018		17,031,325	56.77%	
3	Trịnh Trung Hiếu	Không	Không	Có	Không	038074028849	10/7/2021		11,727,687	39.09%	
4										0	
5										0	
6										0	
7										0	
8	Tổng cộng								28,759,012	95.86%	

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người được UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên (chữ in), đóng dấu-nếu là tổ chức)



CHỦ TỊCH HĐQT
Trịnh Trung Hiếu